

**UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1199/STP-VP

Đồng Nai, ngày 10 tháng 09 năm 2014

V/v triển khai Quyết định số
2022/QĐ-BTP ngày 03/9/2014
của Bộ Tư pháp; CV số
8083/UBND-VX của UBND tỉnh.

Kính gửi:

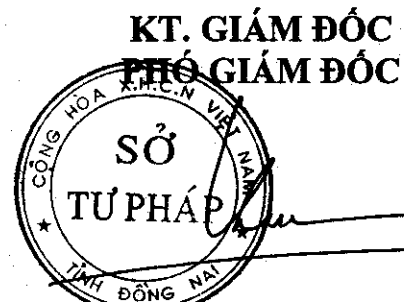
- Các Phòng chuyên môn và các đơn vị thuộc Sở Tư pháp;
- Phòng Tư pháp các huyện, TX Long Khánh, TP. Biên Hòa;

Triển khai thực hiện Quyết định số 2022/QĐ-BTP ngày 03/9/2014 của Bộ Tư pháp về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng; Công văn số 8083/UBND-VX ngày 29/8/2014 về việc thực hiện Thông báo số 278/TB-VPCP ngày 18/7/2014 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 1236/SVHTTDL-GD ngày 03/9/2014 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Sở Tư pháp đề nghị thủ trưởng các đơn vị cập nhật vào Cổng Thông tin điện tử theo địa chỉ <http://stp.dongnai.gov.vn> để tải văn bản nêu trên triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo STP;
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, VP.



Phan Văn Châu

BỘ TƯ PHÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2022/QĐ-BTP

Hà Nội, ngày 03 tháng 9 năm 2014

| | |
|----------------------------|-----------------|
| SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI | |
| CÔNG | SỐ: 1681 |
| VĂN | NGÀY: 08/9/2014 |
| ĐẾN | CHUYÊN: |

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP

Căn cứ Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 337/2005/QĐ-TTg ngày 19 tháng 12 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế làm việc mẫu của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu Bộ, lãnh đạo công tác của Bộ; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ, Quốc hội về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc; thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, bảo đảm thống nhất quản lý công tác tư pháp trong phạm vi cả nước; trực tiếp chỉ đạo, điều hành những vấn đề lớn, quan trọng, mang tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ.

2. Bộ trưởng phân công cho các Thứ trưởng giúp Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo và xử lý thường xuyên, toàn bộ các công việc trong các lĩnh vực, đơn vị và địa bàn công tác được phân công.

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công, Thứ trưởng chủ động chỉ đạo, xử lý công việc; sử dụng quyền hạn của Bộ trưởng và nhân danh Bộ trưởng để kiểm tra, đôn đốc, giải quyết các công việc thuộc các lĩnh vực, đơn vị, địa bàn công tác được phân công. Các Thứ trưởng đề xuất hoặc báo cáo Bộ trưởng các điều kiện về công tác tổ chức cán bộ, thi đua khen thưởng, kỷ luật và các điều kiện khác để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ; chịu trách nhiệm trước Bộ

trường về chất lượng, tiến độ thực hiện nhiệm vụ, về duy trì kỷ luật, kỷ cương hành chính, đoàn kết nội bộ, chăm lo, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, về những vi phạm pháp luật, tiêu cực, tham nhũng xảy ra ở các lĩnh vực, đơn vị phụ trách.

Thứ trưởng phải kịp thời báo cáo Bộ trưởng về những vấn đề lớn, quan trọng, nhạy cảm; những vấn đề lớn có ý kiến khác nhau giữa Bộ Tư pháp với các Bộ, ngành, địa phương; những vấn đề do Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ hoặc các đồng chí Lãnh đạo Đảng, Nhà nước trực tiếp chỉ đạo; những vấn đề mới phát sinh chưa có trong quy định của Đảng và Nhà nước.

Trong khi thực thi nhiệm vụ, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, địa bàn do Thứ trưởng khác phụ trách thì các Thứ trưởng chủ động phối hợp với nhau để giải quyết. Trường hợp các Thứ trưởng có ý kiến khác nhau hoặc liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, địa bàn do Bộ trưởng trực tiếp phụ trách thì Thứ trưởng đang phụ trách giải quyết công việc đó báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định.

3. Trường hợp cần thiết, Bộ trưởng trực tiếp xử lý công việc đã phân công cho các Thứ trưởng. Căn cứ tình hình thực tế, để đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chung của Bộ, Bộ trưởng sẽ xem xét, điều chỉnh việc phân công công tác giữa Bộ trưởng và các Thứ trưởng quy định tại Điều 3 Quyết định này.

Khi có sự điều chỉnh việc phân công công tác giữa các Thứ trưởng thì các Thứ trưởng phải bàn giao nội dung công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan cho nhau và báo cáo Bộ trưởng biết.

4. Trong quá trình chỉ đạo, điều hành các công việc cụ thể được phân công, Bộ trưởng phân cấp, uỷ quyền, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị; đồng thời, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra đối với Thủ trưởng các đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ đó theo quy định của pháp luật và ý kiến chỉ đạo của mình. Bộ trưởng, các Thứ trưởng không giải quyết các vấn đề không thuộc thẩm quyền của Lãnh đạo Bộ.

5. Bộ trưởng và các Thứ trưởng duy trì các cuộc họp giao ban Lãnh đạo Bộ định kỳ hàng tuần, họp Lãnh đạo Bộ định kỳ hàng tháng và họp, giao ban, hội ý đột xuất khi cần thiết để phối hợp xử lý công việc.

Nội dung, thời gian, diễn biến các cuộc họp, giao ban, hội ý Lãnh đạo Bộ do Bộ trưởng quyết định hoặc do các Thứ trưởng đề nghị Bộ trưởng xem xét, quyết định theo Quy chế làm việc của Bộ. Chánh Văn phòng Bộ chuẩn bị nội dung, thời gian các cuộc họp, giao ban, hội ý và xin ý kiến các Thứ trưởng có liên quan trước khi trình Bộ trưởng xem xét, quyết định.

Điều 2. Nội dung công tác được phân công và trách nhiệm, quyền hạn của Thứ trưởng

Thứ trưởng giúp Bộ trưởng thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Bộ trưởng và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng. Trong phạm vi lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công, Thứ trưởng có trách nhiệm và quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ xây dựng chiến lược, chương trình, kế hoạch dài hạn, hàng năm, các cơ chế, chính sách, các đề án, các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ trình Bộ trưởng ban hành, phê duyệt theo thẩm quyền hoặc để Bộ trưởng trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, phê duyệt; tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, theo dõi tình hình thi hành các văn bản quy phạm pháp luật.

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, các nhiệm vụ công tác tư pháp; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; đề nghị Bộ trưởng sửa đổi, bổ sung các cơ chế, chính sách, pháp luật cho phù hợp, xử lý các hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật.

3. Thường xuyên theo dõi và xử lý các vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền được phân công và những vấn đề còn có ý kiến khác nhau giữa các Bộ, ngành, địa phương, Thủ trưởng đơn vị thuộc Bộ; chủ động phối hợp công tác với các cơ quan, tổ chức, các hội nghề nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực được phân công.

Đề xuất với Bộ trưởng các chủ trương, chính sách, phương thức, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của Bộ đối với các lĩnh vực công tác được phân công.

4. Thứ trưởng không xử lý các vấn đề không được Bộ trưởng phân công và các vấn đề không thuộc thẩm quyền của Thứ trưởng.

Điều 3. Phân công công tác cụ thể của Bộ trưởng và các Thứ trưởng

1. Bộ trưởng Hà Hùng Cường

a) Lãnh đạo, quản lý, chỉ đạo, điều hành mọi mặt hoạt động của Bộ theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ; những công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ và Bộ trưởng được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ, Quy chế làm việc của Chính phủ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Chiến lược, quy hoạch, chương trình, kế hoạch công tác dài hạn, năm năm và hàng năm;

- Công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ, an ninh, quốc phòng;

- Công tác kế hoạch - tài chính toàn ngành;

- Cải cách pháp luật, cải cách tư pháp thuộc phạm vi, quyền hạn của Bộ;

- Phối hợp công tác giữa Bộ Tư pháp, Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp với các Bộ, ngành, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ quan Trung ương của Đảng, trừ những cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội, địa phương đã được phân công cho các Thứ trưởng trực tiếp phụ trách công tác phối hợp;

- Thực hiện nhiệm vụ của thành viên Chính phủ, thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công.

c) Phụ trách các đơn vị: Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính.

d) Chỉ đạo công tác tư pháp của thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh.

2. Thứ trưởng Đinh Trung Tụng

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật;

- Xây dựng và theo dõi chung việc thi hành pháp luật về hình sự, hành chính, dân sự, kinh tế;

- Kiểm soát thủ tục hành chính;

- Kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá, hợp nhất văn bản quy phạm pháp luật và pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật;

- Cải cách hành chính, thể chế, thủ tục hành chính của Bộ;

- Công tác văn phòng;

- Công tác Đảng;

- Tham gia Ban Chỉ đạo, phụ trách Văn phòng Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án tổng thể đơn giản hóa thủ tục hành chính, giấy tờ công dân và các cơ sở dữ liệu liên quan đến quản lý dân cư giai đoạn 2013-2020 theo Quyết định số 1348/QĐ-TTg ngày 7/8/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Làm nhiệm vụ thường trực thay mặt Bộ trưởng chủ trì và điều phối hoạt động chung của Bộ, giải quyết các công việc thuộc phạm vi thẩm quyền Bộ trưởng phụ trách khi Bộ trưởng vắng mặt hoặc được Bộ trưởng ủy quyền.

c) Phối hợp công tác của Bộ Tư pháp với Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Chính phủ, Ban Kinh tế Trung ương, Ủy ban Kinh tế, Ủy ban Tài chính - Ngân sách, Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, các Bộ kinh tế ngành, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Bộ Nội vụ, Đảng ủy Khối các cơ quan Trung ương và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

d) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

đ) Phụ trách các đơn vị: Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Vụ Pháp luật hình sự - hành chính, Vụ Pháp luật dân sự - kinh tế, Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, Văn phòng Bộ, Cục Công tác phía Nam.

e) Chỉ đạo công tác tư pháp của các tỉnh, thành phố khu vực Nam Bộ, bao gồm: Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Đồng Nai, Long An, Tiền Giang, An Giang, Bến Tre, Cà Mau, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Hậu Giang, Trà Vinh, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Kiên Giang, Cần Thơ.

3. Thứ trưởng Nguyễn Thúy Hiền

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Thi hành án dân sự, hành chính;
- Xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật;
- Hỗ trợ tư pháp;
- Lý lịch tư pháp;
- Trợ giúp pháp lý;
- Thi đua, khen thưởng;
- Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở của Bộ;
- Công tác đoàn thể, vì sự tiến bộ của phụ nữ, đời sống cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

b) Phối hợp công tác của Bộ Tư pháp với Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương, Ủy ban kiểm tra Trung ương, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ Công an, Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Cục Thi hành án Bộ Quốc phòng, Ban Thi đua - Khen thưởng Trung

ương, Ủy ban về Các vấn đề xã hội của Quốc hội, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

d) Phụ trách các đơn vị: Tổng cục Thi hành án dân sự, Cục Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật, Cục Hỗ trợ tư pháp, Cục Trợ giúp pháp lý, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Trung tâm Lý lịch tư pháp quốc gia.

đ) Chỉ đạo công tác tư pháp của các tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng và Bắc Trung Bộ, bao gồm: Vĩnh Phúc, Hưng Yên, Bắc Ninh, Hải Dương, Hải Phòng, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Thanh Hóa, Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế.

4. Thứ trưởng Nguyễn Khánh Ngọc

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Xây dựng và theo dõi chung việc thi hành pháp luật quốc tế;
- Hành chính tư pháp (hộ tịch, quốc tịch, chứng thực);
- Nuôi con nuôi;
- Bồi thường nhà nước;
- Đăng ký giao dịch bảo đảm;
- Hợp tác quốc tế;
- Công nghệ thông tin;
- Phối hợp với đồng chí Đinh Trung Tụng trong xây dựng pháp luật.

b) Phối hợp công tác của Bộ Tư pháp với Ban Đối ngoại Trung ương, Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

d) Phụ trách các đơn vị: Vụ Pháp luật quốc tế, Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, Cục Con nuôi, Cục Đăng ký quốc gia giao dịch bảo đảm, Cục Bồi thường nhà nước, Vụ Hợp tác quốc tế, Cục Công nghệ thông tin.

đ) Chỉ đạo công tác tư pháp của các tỉnh, thành phố Duyên hải miền Trung và Tây nguyên, bao gồm: Đà Nẵng, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định,

Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng.

5. Thứ trưởng Phan Chí Hiếu

a) Giúp Bộ trưởng phụ trách các lĩnh vực, nhiệm vụ công tác:

- Phổ biến, giáo dục pháp luật;
- Công tác thanh tra;
- Xuất bản, báo chí;
- Nghiên cứu khoa học pháp lý;
- Đào tạo luật (các cấp học), đào tạo các chức danh tư pháp; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức;
- Phòng chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Phối hợp công tác của Bộ Tư pháp với Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Dân vận Trung ương, Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, Thanh tra Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan khác có liên quan đến lĩnh vực, nhiệm vụ và các địa phương được phân công phụ trách.

c) Thực hiện nhiệm vụ thành viên hội đồng, các ban và các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng.

d) Phụ trách các đơn vị: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Thanh tra Bộ, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Báo Pháp luật Việt Nam, Nhà Xuất bản Tư pháp, Viện Khoa học pháp lý, Học viện Tư pháp, Trường Đại học Luật Hà Nội, các trường Trung cấp Luật.

đ) Chỉ đạo công tác tư pháp của các tỉnh miền núi phía Bắc, bao gồm: Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Bắc Giang, Phú Thọ, Quảng Ninh, Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 3958/QĐ-BTP ngày 23/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công công tác của Bộ trưởng và các Thứ trưởng, Quyết định số 2502/QĐ-BTP ngày 11/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc sửa đổi Điều 3 Quyết định số 3958/QĐ-BTP ngày 23/9/2011, Quyết định số 755/QĐ-BTP ngày 04/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân công bổ sung các đơn vị và địa bàn phụ trách đối với các Thứ trưởng và Quyết định số 1032/QĐ-BTP ngày 08/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc phân

công bổ sung các lĩnh vực, đơn vị và địa bàn phụ trách đối với các Thứ trưởng; bãi bỏ các quy định trước đây của Bộ Tư pháp trái với Quyết định này.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Bộ trưởng, Thứ trưởng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng;
- Ban Tổ chức Trung ương Đảng;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- VP BCĐ TW về phòng, chống tham nhũng;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Thanh tra Chính phủ;
- UBTW Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Thi hành án dân sự các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Ban Cán sự Đảng của Bộ Tư pháp;
- Đảng ủy cơ quan Bộ Tư pháp;
- Các tổ chức chính trị-xã hội cơ quan Bộ;
- Công Thông tin điện tử Bộ Tư pháp;
- Lưu: VT; Vụ TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Hà Hùng Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8083/UBND-VX
V/v thực hiện Thông báo số
278/TB-VPCP ngày 18/7/2014
của Văn phòng Chính phủ

Đồng Nai, ngày 29 tháng 9 năm 2014

| | |
|---------------------|-----------------|
| SỞ TƯ PHÁP ĐỒNG NAI | |
| CÔNG | SỐ: 1645 |
| VĂN | NGÀY: 04/9/2014 |
| ĐẾN | CHUYỂN: _____ |

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã và thành phố Biên Hòa.

Thực hiện Thông báo số 278/TB-VPCP ngày 18 tháng 7 năm 2014 của Văn phòng Chính phủ về Kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc quán triệt, triển khai Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc như sau:

1. Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị, Thông tri số 28-TT/TU ngày 02/7/2014 của Tỉnh ủy Đồng Nai về tiếp tục đổi mới công tác thi đua khen thưởng; Luật Thi đua, Khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành để thống nhất trong tổ chức thực hiện, đảm bảo công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả. Tiếp tục nghiên cứu, tham mưu nhằm hoàn thiện chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong thời kỳ mới.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền trong chỉ đạo, tổ chức, thực hiện các phong trào thi đua bảo đảm thiết thực, hiệu quả. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm về nội dung, chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng ở cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; tích cực phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu và là hạt nhân trong các phong trào thi đua của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, gắn với việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, làm cho phong trào thi đua phải thật sự trở thành phong trào hành động cách mạng mạnh mẽ trong toàn Đảng, toàn quân và toàn dân.

3. Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền đường lối, chủ trương của Đảng, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng, trong đó chú trọng tuyên truyền Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013.

4. Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai có trách nhiệm tuyên truyền nội dung đổi mới của công tác thi

đua, khen thưởng theo Chỉ thị số 34-CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị, Thông tri số 28-TT/TU ngày 02/7/2014 của Tỉnh ủy Đồng Nai; đẩy mạnh tuyên truyền các phong trào thi đua yêu nước, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tiêu biểu.

5. Tích cực đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp tổ chức các phong trào thi đua yêu nước. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra; tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để biểu dương, tôn vinh, khen thưởng kịp thời. Công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến cần được coi trọng, quan tâm tạo điều kiện để tuyên truyền, lan tỏa, nêu gương học tập trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Công tác khen thưởng bảo đảm đúng tiêu chuẩn, thực chất, tránh tràn lan; công khai, minh bạch, chính xác, kịp thời. Chú trọng khen thưởng người có công với cách mạng, đối tượng chính sách, Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các tập thể nhỏ, người lao động trực tiếp sản xuất, kinh doanh, cán bộ, chiến sĩ các lực lượng vũ trang, dân quân, tự vệ, bảo vệ dân phố, dân phòng, bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp...

7. Tiếp tục kiện toàn bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo đội ngũ có năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nâng cao trách nhiệm của các thành viên hội đồng trong chỉ đạo, kiểm tra, giám sát thực hiện chính sách, pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

8. Tổ chức, phát động các phong trào thi đua sâu rộng trong toàn Đảng, toàn quân, toàn dân; thiết thực lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng Toàn quốc lần thứ XII; gắn với tổ chức tốt Hội nghị Điển hình tiên tiến ở cơ sở, tiến tới Đại hội Thi đua yêu nước tỉnh lần thứ V và Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ IX năm 2015.

Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản hồi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh (VX);
- Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Ban TĐKT tỉnh;
- Lưu: VT, VX.



UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1636 /SVHTTDL-GĐ
V/v ban hành tiêu chuẩn công nhận danh hiệu
gia đình văn hóa tỉnh Đồng Nai
giai đoạn 2015-2020

Đồng Nai, ngày

| | |
|---|------------------------|
| SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH ĐỒNG NAI | |
| CÔNG | SỐ: <u>1636</u> |
| VĂN | NGÀY: <u>19/9/2015</u> |
| ĐẾN | CHUYỂN: _____ |

Kính gửi: - Thành viên Ban chỉ đạo Công tác gia đình tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh
và thành phố Biên Hòa.

Căn cứ Thông báo số 63/TB-VPTT ngày 29/8/2014 của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh về việc Kết luận của Trường ban Ban chỉ đạo Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh, theo đó ủy quyền Quyền Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Phó Trưởng ban Thường trực Ban chỉ đạo) ký ban hành tiêu chuẩn công nhận danh hiệu gia đình văn hóa giai đoạn 2015-2020. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo tiêu chuẩn công nhận danh hiệu gia đình văn hóa trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020 như sau:

I. Tiêu chuẩn công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2015-2020

1. Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương

a) Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương và quy ước, hương ước cộng đồng.

b) Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; vệ sinh môi trường; nếp sống văn hóa nơi công cộng; bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan của địa phương; tích cực tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

c) Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không mắc các tệ nạn xã hội; tham gia tích cực bài trừ tệ nạn xã hội và phòng chống các loại tội phạm.

d) Tham gia thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua do địa phương phát động; tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, hội họp ở cộng đồng.

2. Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng

a) Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ; không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; thực hiện bình đẳng giới; vợ chồng thực hiện sinh con đúng quy định, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan.

b) Gia đình nề nếp; ông bà, cha mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền; giữ gìn các giá trị văn hóa gia đình truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình.

c) Giữ gìn vệ sinh phòng bệnh; nhà ở ngăn nắp; khuôn viên xanh-sạch-đẹp; sử dụng nước sạch, nhà tắm và hố xí hợp vệ sinh; các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao.

d) Tích cực tham gia chương trình giảm nghèo; đoàn kết tương trợ xóm giềng, giúp đỡ đồng bào hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đền ơn đáp nghĩa, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các hoạt động nhân đạo, từ thiện khác ở cộng đồng

3. Tổ chức lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả

a) Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, chăm ngoan, hiếu học; người lớn trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Gia đình phải thực hiện đạt các tiêu chí gia đình học tập như có ý thức học tập thường xuyên bằng những hình thức thích hợp (qua tài liệu, sách báo, phim ảnh; qua các câu lạc bộ, các lớp học chuyên đề do địa phương, cơ quan tổ chức...).

b) Có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, chủ động giảm nghèo, năng động làm giàu chính đáng.

c) Kinh tế gia đình ổn định, thực hành tiết kiệm; đời sống vật chất, văn hóa tinh thần của các thành viên trong gia đình ngày càng nâng cao.

II. Về việc phát hành Sổ Đăng ký và công nhận gia đình văn hóa 05 năm 2015-2019, Sổ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sẽ in mẫu và gửi cho các huyện vào đầu tháng 9/2014. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa bố trí kinh phí để kịp thời in Sổ thực hiện cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa giai đoạn 2015- 2019./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc Sở;
- Phòng Văn xã - UBND tỉnh;
- Chánh, Phó VPS;
- VPTT BCĐPTTĐĐKXDĐSVH tỉnh;
- Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, TX Long Khánh, tp Biên Hòa;
- Lãnh đạo phòng XDNSVH&GD;
- Lưu: VT, GD.



Q. GIÁM ĐỐC

Lê Kim Bằng